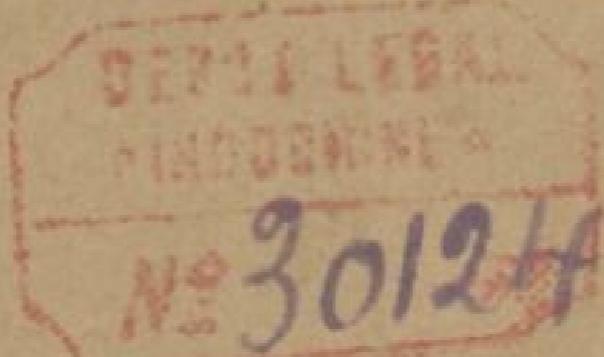


16°
Indoch
965

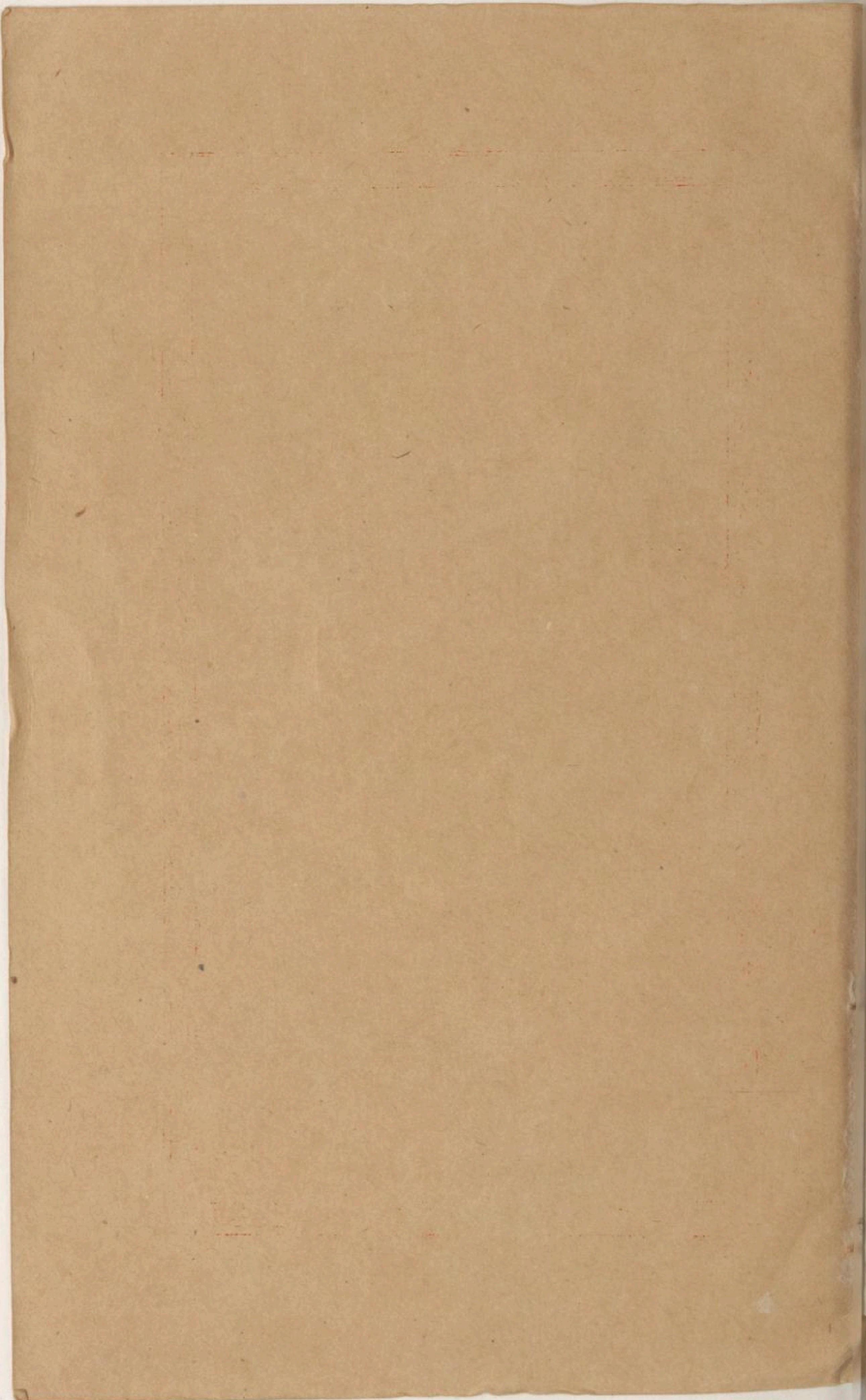
ĐÀN MẶC TỬ

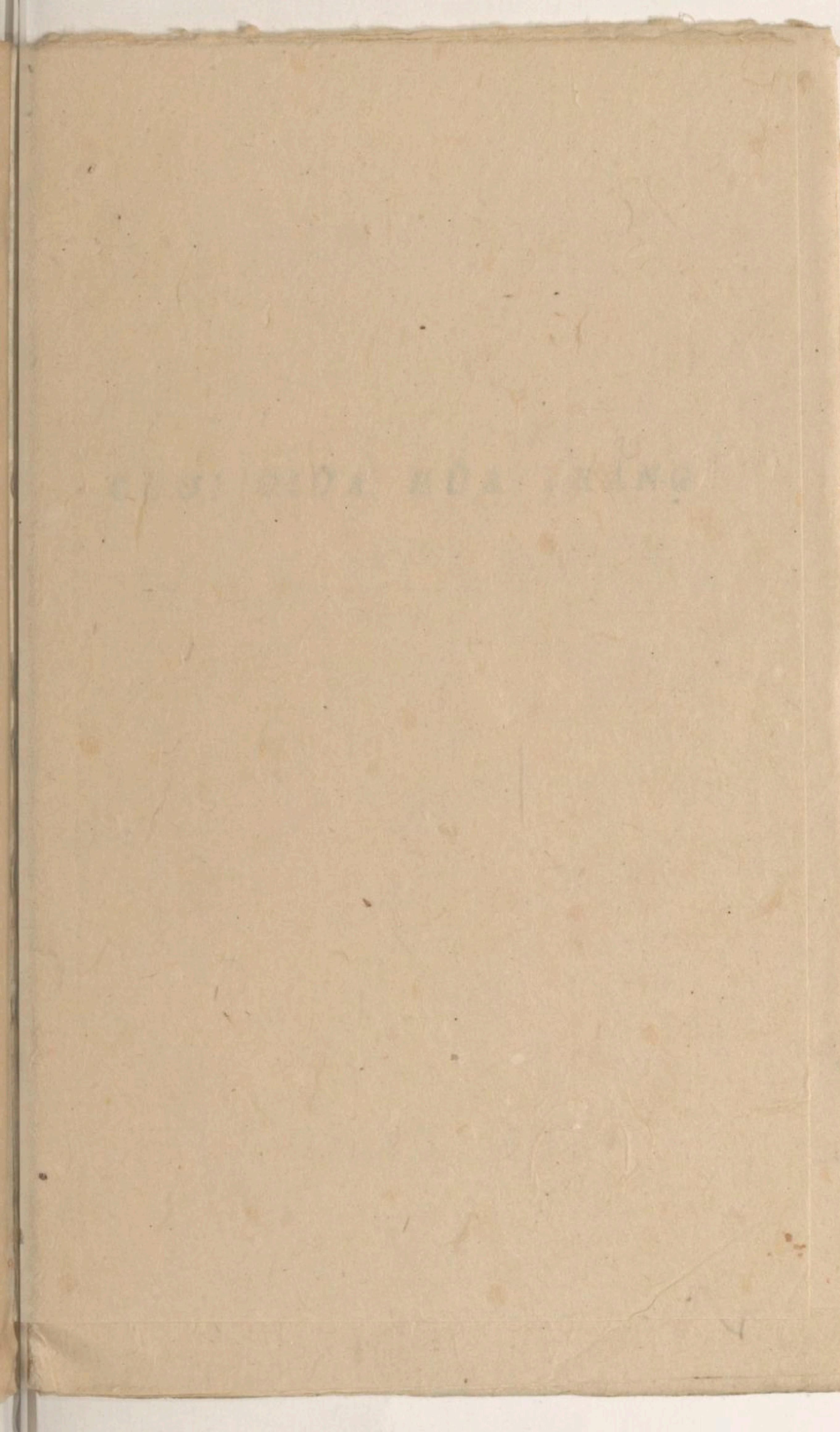
CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG



ngày mới

965





5

CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG

CHOI GIOA MUNG

HÀN MẶC TỬ
GHO'I
GIỮA MÙA TRĂNG



NGÀY MỚI

160 Indoch.

965

ÚT ĐẦM HÀN

THƠ
HÀ KHAI A HÀM A ỦY

4508



Quách Tấn giữ bản quyền

CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG

THE JOURNAL OF THE AMERICAN
ANTIQUITY SOCIETY

T

RĂNG là ánh sáng ? Nhất là trăng
giữa mùa thu, ánh sáng càng thêm kỳ
ảo, thơm thơm, và nếu người thơ lắng nghe
một cách ung dung, sẽ nhận thấy có nhiều
miếng nhạc say say gió xé rách lá tả... Và
rồi đến đâu, chạm vào thứ gì là chỗ ấy,
thứ ấy vang lên tuy chẳng một ai thấy rõ
sức rung động. Nghĩa là trăng rằm trung
thu : một đêm siêu bình, vô lượng, tượng
trưng của một mùa ao ước xây bằng chậu
lệ, làm bằng chia ly, và hơn nữa, hiện hình
của một nguồn khoái lạc chê chán... Phải
không hở chàng Ngâu và ả Chúc ?

• • •

Sông ? Là một giải lụa bạch, không, là
một đường trăng trải chiếu vàng, hai bên
bờ lá động cát và rừng xanh và hoang vu
và thanh tịnh. Chị tôi và tôi đồng cầm một

mái chèo con, nhẹ nhàng lùa những dòng vàng trôi trên mặt nước.

Chị tôi cười nã nót, tiếng cười trong như thủy tinh và thanh khiết lạ thường. Luôn luôn cù hỏi tôi và đố tôi cho kỳ được : « Ngày chị đố em nhé, trăng mọc dưới nước hay mọc trên trời, và chúng mình đi thuyền trên trời hay dưới nước ? » Tôi ngược mắt ngó lên trời rồi ngó xuống nước và cũng cười đáp lại : « Cả và hai chị ạ. » Sướng quá, chao ôi, hai chị em lại thỉnh thoảng rủ lên cười làm nao động luồng tinh khí của hạo nhiên.

Vậy chúng tôi bằng ánh sáng, bằng huyền diệu, chưa đủ, Ngưu-lang và Chúc-nữ, chúa của đêm trung thu còn sai gió thu còn sai gió thu mang lại gần chúng tôi một thứ mùi gì ngào ngạt như mùi băng phiến ; trong ấy biết đâu lại không phảng phất những tiếng kêu rên của thương nhớ xa xưa... Thuyền đi êm ái quá, chúng tôi cứ ngồi là đi trong vũng chiêm bao, và say sưa

CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG 11

và ngày ngất vì ánh sáng, hai chị em như
đê mê, không còn biết là có mình và nhận
mình là ai nữa. Huyền ảo khởi sự. Mỗi
phút trăng lên mỗi cao, khí hậu cũng tăng
sức ôn hòa lên mấy độ, và trí tuệ, và mộng,
và thơ, và nước, và thuyền dâng lên, đồng
dâng lên như khói... Ở thượng tầng không
khí, sông Ngân-Hà trinh bạch đương đầm
chim các ngôi sao đi lạc đường. Chị tôi
bỗng reo to lên : « Đã gần tới sông Ngân
rồi ! Chèo mau lên em ! Ta cho thuyền đậu
ở bến Hàn-giang ! »

Đi trong thuyền chúng tôi có cái cảm
tưởng lý thú là đương chờ một thuyền hào
quang, một thuyền châu ngọc, vì luôn luôn
có những vì tinh tú bình như rơi rụng
xuống thuyền...

Trên kia, phải rồi, trên kia, in hình có
một vì tiên nữ đang kêu thuyền đè qua
giang.

Thinh linh vùng trời mộng của chúng
tôi bót vẻ sán lạn. Chị tôi liền chỉ tay về

phía bên đờ thôn chùa Mo* và bảo tôi rằng : « Thôi rồi ! Trí ơi ! Con trăng nó bị vướng trên cành trúc kia kia, thấy không ? Nó gỡ mãi mà không sao thoát được, biết làm thế nào, hở Trí. » Tôi cười : « Hay là chị em ta cho thuyền dỗ vào bến này, rồi ta trèo lên động cát với tay gỡ hộ cho trăng thoát nạn ? » Hai chị em liền dấu thuyền trong một bụi hoa lau bông vàng phơi phói, rồi cùng lạc vào một đường lối rất lạ, chân đẫm lên cát mà cứ ngỡ là bước trên phiến lụa. Nước suối chảy ở hang đá trắng, tinh khiết như mạch nước ngọc-tuyền, chồm lên những vùng lá, hẽ trông đến là kính bâi vì ngó giỗng con bạch-hoa-xà như tae...

Sao đêm nay kiều diễm như bức tranh linh động thế này ? Tôi muốn hỏi xem chị tôi có thấy ngọt ngào trong cõ họong như vừa uống xong một ngụm nước lạnh, mát đến tê hết cả lưỡi và hàm răng ? Chị tôi làm

*) Một làng ở hải khẩu tỉnh Quảng-Ngãi.

CHƠI GIỮA MÙA TRẮNG

19

thinh, — mà từng lá trăng rơi lên xiêm áo
như những mảnh nhạc vàng. Động là một
thứ bùn non bằng cát, trăng quá, trăng hơn
da thịt của người tiên, của lụa bạch, hơn
phàm giá của tiết-trinh — một màu trăng
mà tôi cứ muốn lăn lộn điên cuồng, muốn
kề môi hôn, hay áp má lên đè hưỡng súc
mát rượi dịu dàng của cát...

Hai chị em đồng dang tay níu áo gượng
vào nhau dẫn bước lên cao... Thỉnh thoảng
mỗi hai đầu gối quá, cả chị liền em đồng
ngã lăn ra. Lại một dịp cho tiếng cười của
chị tôi được nở ra, dù tan trong không
khí. Lên tới đỉnh là hao mòn đi một ít.
Nhưng mà ngợp quá, sáng quá, hừng trĩ
làm sao? Đây có phải là nước Nhuộc non
Bồng, động phủ thần tiên ngàn xưa còn sót
lại? Nhìn xuống cát cổ tiên dấu tích gì lưu
lại một vết chôn của Đào-nguyên Tiên-nữ,
nhưng tấm cát phẳng lờ như lụa căng,
trinh bạch làm sao:

Bất tri thử địa qui hà xú

Tu tựu Đào-nghuyên vẫn chủ nhân ?

Bây giờ chúng tôi đương ở giữa mùa trăng, mở mắt cũng không thấy rõ đâu là chín phương trời, mười phương phật nữa. Cả không gian đều chập chờn những màu sắc phiêu diều đến nỗi đôi đồng tử của chị tôi và tôi lờ đi vì chói lói... Ở chỗ nào cũng có trăng, có ánh sáng cả, tưởng chừng như bầu thế giới chờ chúng tôi đây cũng đang ngập trong lụt trăng và đang trôi nổi bình bồng đến một địa cầu nào khác.

Ánh sáng tràn trề, ánh sáng tràn lan, chị tôi và tôi đều ngả vạt áo ra bọc lấy, như bọc lấy đầm chau báu...

Tôi bỗng thấy chị tôi có vẻ thanh thoát quá, tinh khôi, tươi tốt và oai nghi như pho tượng Đức Bà Maria là bức tinh truyền chí thánh. Tôi muốn sوت sảng qui lạy mong ơn bào chữa. Nhưng trời ơi, sao đêm nay chị tôi đẹp đẽ đến thế này. Nước da của chị tôi đã trắng, mà vận áo quần bằng hàng trăng nữa, trông thanh sạch quá đi.

Trí tuệ của tôi là

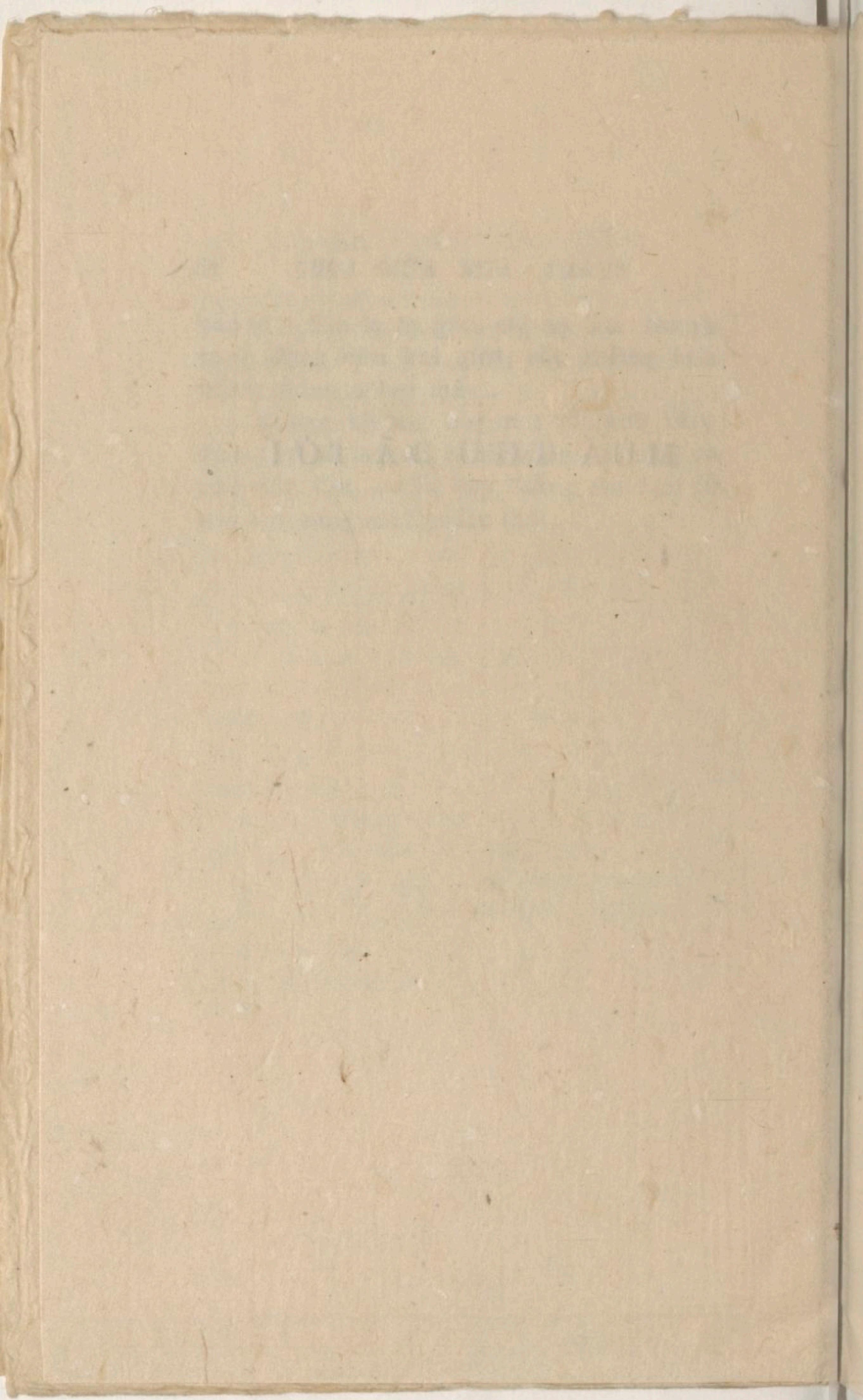
Tôi nắm tay chị tôi dặt lia lịa và hỏi một câu hỏi tức cười làm sao : « Có phải chị không hờ chị ? » Tôi run run khi tôi có cái ý nghĩ : Chị tôi là một nàng Ngọc nữ, một hồn ma, hay một yêu tinh. Nhưng tôi lại phi cười và vội reo lên « À ha, chị Lễ ơi, chị là trăng mà em đây cũng là trăng nữa ! »

Ngó lại chị tôi và tôi, thì quả nhiên là trăng thiệt. Chị tôi bỉ hùng như xuân, chạy nhảy xênh xang, cơ hồ được dịp phát triển hết cả ngày thơ của người con gái mười lăm tuổi, tôi ngắm mãi chị tôi, và tự vui sướng trong lòng vô hạn. Có lúc tôi đã kiêu ngạo thay cho cái sắc đẹp nhu mì ấy, mà chỉ dưới trời thu đêm nay tôi mới biết thường thức. Những phút sáng láng như hôm nay, soi sáng linh hồn tôi, và giải thoát cái « ta » của tôi ra khỏi nơi giam cầm của xác thịt... Tôi bỗng rú lên một cách điên cuồng, và chực ngửa tay hứng một vì sao đang rụng. Chị tôi đãng xa chạy lạ

bảo tôi: Em la to quá, chị sợ âm thanh rung động đến khỉ giờ, rồi những ánh trăng sẽ tan ra bợt mất...

— Không không, chị ơi! Rồi ánh sáng đêm nay sẽ tan đi, ta sẽ buồn thương và nhớ tiếc. Em muốn bay thẳng lên trời để tìm ánh sáng muôn năm thôi...

MÙA THU ĐÃ TỚI



TẤN hưởng cái thú vị của hạnh phúc trong một phút đê mê, nghĩa là đã sống đầy đủ vậy. — Hãy cầu nguyện với vì Ác-tinh xuống họa cho người đê nghe rõ tiếng kêu thương, vì hạnh phúc nằm trong đau khổ.

Tín đồ nhà Phật lấy phút cuối cùng làm hạnh phúc.

— Em ơi ! ghen ghét hạnh phúc của người là một sự điên rồ...

• • •

Ngày nay còn ai đâu biết đến giá trị của sắc đẹp.

Triết lý và văn thơ là những danh-từ đã chết.

Triết lý là vun trồng, ruồi nắng thi văn, mà thi văn là đê cắt nghĩa ra triết lý.

Tôi không cần ai giảng triết lý, vì nếu

20 *CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG*

trong kbi mộng tôi đi đến xứ Hy-Lạp và đã
đọc câu châm ngôn khắc dưới chân pho
tượng không lồ của Sardana pale : *Ăn chơi
thả cửa kỳ dư không bằng một cái nhịp tay.*

Mùa thu chưa tới. Hồn tôi đã nhuộm màu
ảo nã. Trăng thu ở lòng tôi đã mờ mờ
lạnh.

Đời thái bình, nàng không phải ái ngại,
chờ sương tan đưa tiễn khách chinh phu.

Nhà nghệ-sĩ bao giờ cũng điên. Tài năng
thì có giới hạn. Dám đem tài mọn làm rộn
nước mây. Sẽ bị mạng trời đánh ngã. —
Than ôi ! tài hoa là một điều tai hại !

Con sông này đã đi qua.
Sau đời ta thề không trở lại.
Vì cô lái đã lên bờ... Không có ái tình
tuyệt đối...

Yêu thương chỉ là một trạng thái của tâm
hồn. Gò má đỏ ửng lên... Đây là hơi máu
đồn lai, vì thận, vì hòn, vì cảm... vì say
nắng ban mai...

Những ai đã về Huế mà không ăn đào?
Hãy cắn miếng nữa, và cắn cho sâu.
Xin đừng cắn nhầm môi thiếu nữ.

« Nhứt nhụt bất kiến nho tam thu » nếu
phải qui lấy dàn tết cả những ngày sang
sương đã qua và sẽ tới cho người đê
đòi lấy một phút gấp gõ... tôi cũng xin
vâng.

Nhưng chẳng bao giờ tôi chịu đem những
ngày đau khổ cực điềm đòi lấy những đêm
hoan lạc trong cung A-hoàn.

Sosibukkandak kien bong by ghi lai giao
nhé odo nha m' uan tuoi hien tien
doi noidit ieu coi de nha gauh suu
dau c' odui mat nha nha kh' odui tuoi
gauh xega gauh nha kh' odui tuoi
ob tuoi gauh nha kh' odui tuoi
gia c' odui tuoi. Võ quay tuoi nua ch' ob

gauh nua meo c' odui tuoi gauh gauh
m'ka gauh nua ch' ob tuoi gauh nua
m'ka gauh nua ch' ob tuoi gauh nua

KÈU GỌI

KHU 601

Ý

còn ở trong lòng thì rao rực xốn-xang khi phô phang lên giấy thi tè-dại, ngất ngư, như không có chút gì là rung động nữa. Vì thế tôi đọc thơ Nàng thấy tình lặng lẽ như khỉ hận đêm buồn...

Mỗi khi Naong bấm một đường tờ, có ai nghe Nàng nói gì chẳng? Đường tưởng tình Nàng cầm như bình mực, cái nhấn buông ra, biế̄t bao là lời thương tiếc thuở thanh-xuân? Ma chỉ có trăng n畠n thấy, cảm động đến run lê̄n, gió nhẹ qua luống enōng không biế̄t nêu bay về phương mō, và hoa lá thì sương sần...

Lòng ta hùng hực mỗi khi rồng hành lê̄n. Ấy là dấu hiệu mùa thơ đã chín. Gặt hái cho mau, kéo ngọt thơ càng cao, người thơ càng đ ên dại. Nàng ơi, hãy mượn luȭ liẽm của trăng non mà hái, xin đừng dẫm lên bờ lõng ta.

Một đêm say rượu nhớ Nàng! Khách đã

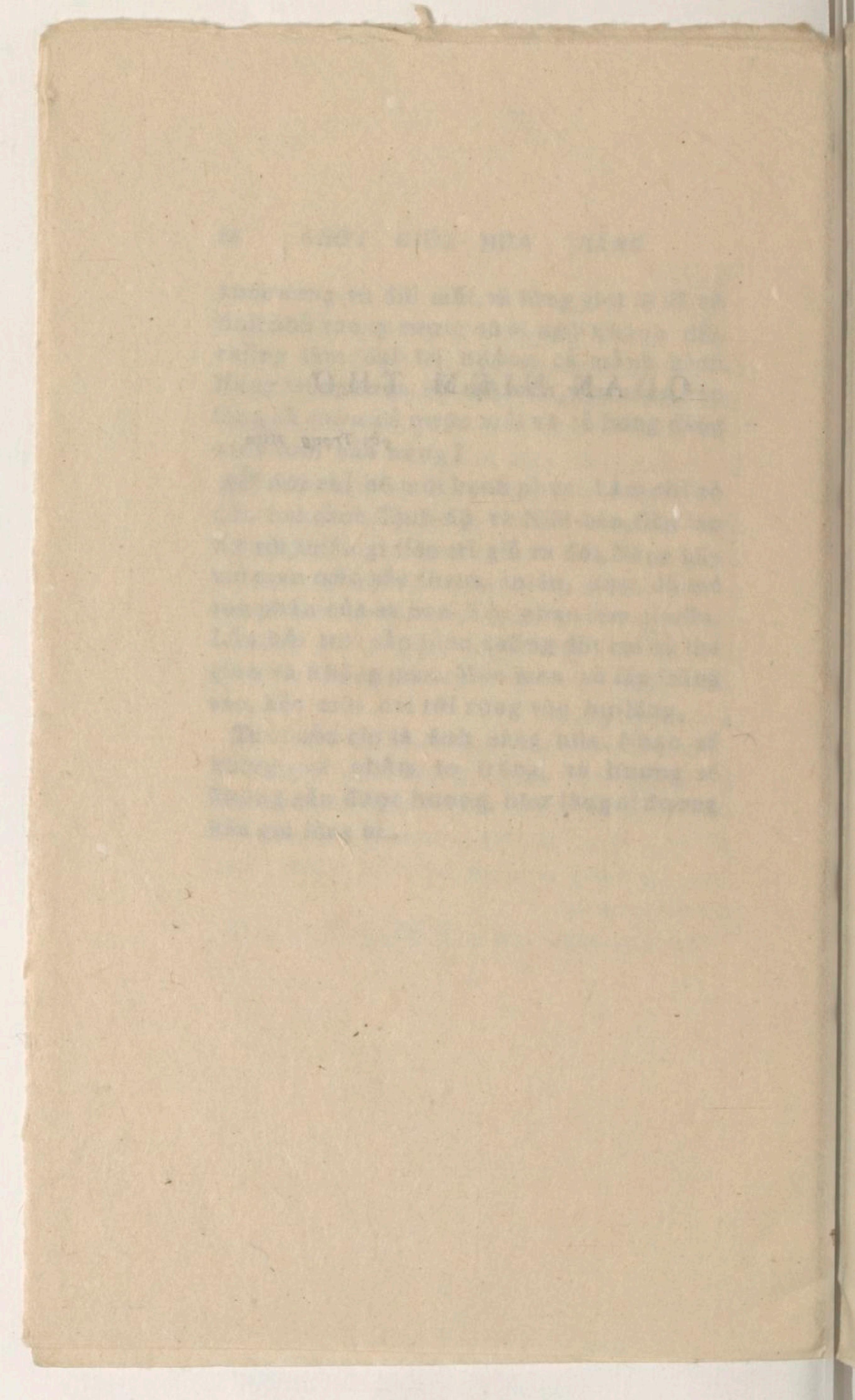
khóc sưng vù đồi mắt, và từng giọt lệ đã vỡ
tinh nhở vào ly rượu; có ai ngờ khách đến
cuồng tâm dại tri nhúng cả mảnh bình
Nàng trong rượu rồi mê man, vừa uống vào
lòng cả rượu, cả nước mắt và cả bóng dáng
xinh tươi của nàng!

Ở đời chỉ có một hạnh phúc. Làm chi có
đến hai cảnh Tịnh-độ và Niết-bàn. Gần tận
thể rồi, thiếu gì tiên tri giả ra đời. Nàng hãy
mê man màu sắc thanh thiên, như đã mê
son phấn của sa hoa. Yêu nhau làm gì nữa.
Lửa bởi trời sắp tuôn xuống đốt rụi cả thế
gian và không gian. Mau mau vồ lấy trăng
sao, kéo một mai rời rụng vào hú-lăng.

Thôi còn chi là ánh sáng nữa. Nhạc sẽ
không và nhảm tơ trăng, và hương sẽ
không gần được hương, như lòng ai đương
kêu gọi lòng ai...

QUAN NIỆM THƠ

gởi Trọng Niệm



M • có hỏi Trí* về quan niệm thơ. Đối với Trí quan niệm rất khác thường, không giống Baudelaire lắm. Theo Baudelaire, thi va lẩy passion làm hứng vị cho thơ. Trước kia nếu M lập tập Thơ Đen của Trí ra, M sẽ thấy nhiều bài thầm thia những tình cảm rất nồng và rất say sưa... Trí đã phát tiết hết tinh lực của hồn, của máu, bằng những câu thơ ngắt đi vì khoái lạc. Chỗ ấy, hơi đong một quan niệm với Baudelaire. Trí nói hơi đong tbôi, vì rong khi làm thơ, Trí đã tận hưởng những phong vị của nhạc, của hoa, của trăng, của gái một cách vô tội. Chứ đối với Baudelaire, va đã nói «la passion est chose naturelle...» nghĩa là va đã hiểu làm chửi passion rồi vây.

Tình cảm — hay cảm hứng (enthousiasme) — với dục tình (passion) khác nhau nhiều.

(1) Túe là Hán-mặc-Tù.

Tinh cảm là sự thanh bạch hồn nhiên, không có một chút gì bợn nhơ, tội lỗi, còn dục tình là cả một sự ham muốn phi thường ngoài điều răn của Đức Chúa Trời. Tất cả trong thế gian này hay có một cõi xuất thế gian nào nữa, nhưng thứ gì đã trụ trong hai thế gian ấy (cõi hữu hình và cõi vô vi) đều là hình ảnh của thơ ca Đức Chúa Trời đã tạo ra trăng, hoa, nhạc, hương là để cho người đời hưởng thụ. (éléments de la poésie) nhưng người đời u mê phần nhiều không biết tận hưởng một cách say sưa, và nhân đây, chiêm nghiệm lẽ màu nhiệm, phép tắc của Đǎng Chi Tôn. Ví thế, trừ hai loài trọng vọng là « thiên thần và loài người ta », Đức Chúa Trời phải cho ra đời một loài thứ ba nữa : loài Thi Sĩ. Loài này là những bông hoa rất quý và rất hiếm, sinh ra đời với một sứ mạng rất thiêng liêng : phải biết tận hưởng những công trình chau báu của Đức Chúa Trời đã gây nên, ca ngợi quyền phép của Người, và trút vào linh

hồn người ta, những nguồn khoái lạc đê
mê, nhưng rất thơm tho, rất tinh sạch
(but de la poésie). Bởi muốn cho loài thi sĩ
làm tròn nhiệm vụ ở thế gian này, — nghĩa
là tạo ra những tác phẩm tuyệt diệu, lưu
danh lại muôn đời, Người bắt chúng phải
mua bằng giá máu, luôn luôn có một định
mệnh tàn khốc theo riết bên mình.

Không rên siết là thơ vô nghĩa lý.

Hay :

Ta hiểu chi trong áng gió nhiệm màu
Những hạt lệ của trích tiên dày đọa

Cho nên thơ là một tiếng kêu rên thảm
thiết của một linh hồn thương nhớ, ước
ao trở lại trời, là nơi đã sống ngàn kiếp vô
thỉ, vô chung, với những hạnh phúc bất
tuyệt. Thi sĩ rời xuồng cõi đời, bơ vơ, bơ
ngô và lạ lùng. Không có láy một người
hiểu mình. Thi sĩ đã ngất ngư trong khi
nuốt hết khí vị thanh tao của mùa xuân ấm,
của tất cả những lương thực ngon ngọt mĩ

vì làm bằng hương báu, làm bằng nhạc thiêng, làm bằng rượu say, làm bằng châu lệ... (*genèse d'un poème*). Song le miệng lưỡi của thi sĩ vẫn nóng ran, vẫn còn khát khao thèn thuồng nhũng vật lạ muôn đời (*génie créateur, aimant toujours le nouveau*) Của thế gian nêm mài, chưa bùa, chưa ẩn chưa hả hê chút nào. Thi sĩ vẫn đi tìm mài vẫn còn kêu rên thảm thiết, để đi đến coi ưc mơ hoàn toàn. Trong đời thi sĩ, thi sĩ đã sống cô độc, những người con gái rất xinh đẹp cũng không làm cho thi sĩ vui mừng, vì thi sĩ nhận thấy ở người con trai cũng như ở người con gái, đều có một tâm thuật nhỏ nhặt tầm thường, không hợp với tánh tình thanh cao của thi sĩ. Vì thế, thi sĩ cứ kêu rên thảm thiết là để tìm một người tri kỷ. Mà than ôi, không bao giờ thi sĩ tìm得到. Người tri kỷ của thi sĩ phải là một bậc cao quý, toàn tài, toàn năng, một đẳng mà thi sĩ nhận lấy như là hết cả mọi sự — Đẳng ấy là Đức Chúa Trời

— Thi sĩ chỉ có thể trút hết hận tinh với Đức Chúa Trời, kề lề hết niềm đau thương với Người, dâng cho Người những bài thơ sáng láng anh hoa, thể mới là mãn nguyện. Vì Đức Chúa Trời đã tạo ra thơ ở thế gian này, nhưng thi sĩ là người khát khao vô tận, cứ nhất định muốn hướng cái thơ trên cái thơ khác nữa. Chỉ có Đức Chúa Trời mới làm vừa lòng thi sĩ.

Cho nên tất cả thi sĩ ở trong đời phải qui tụ, phải đi khơi mạch thơ ở Đức Chúa Trời. Thi sĩ không phải là một người thường. Với một sứ mệnh của Trời, thi sĩ phải biết đem tài năng ra ca ngợi Đấng Chí Tôn, và làm cho người đời thấy rõ vẻ đẹp của thơ, để dua nhau nhìn nhận và tận hưởng. Những thi sĩ nào không biết đem tài ứng dụng vào chỗ tốt đẹp, thi sẽ bị Đức Chúa Trời lấy tài lại một cách nhẫn tiền!

M.ơi, như thế, thi M. đã hiểu thế nào là quan niệm của Trí về thơ. Thơ là sự ham muốn vô biên những nguồn khoái lạc trong

trăng của một cõi trời cách biệt. Câu này
ăn ý với câu : Thơ là những tiếng kêu rên
thảm thiết của một linh hồn thương nhớ
cánh chiêm bao, giải thích bằng hai mặt :
lạc quan và bi quan.

Trí đã tóm tắt những ý đã nói. Có điều
này nữa, Tri khác với Baudelaire. Baudelaire
nói : thơ văn không thể dung hòa với
khoa học hay luân lý (hoặc tôn giáo cũng
thế) và thơ văn không thể lấy chân lý làm
chủ đích được, thơ chỉ là thơ. (*La poésie ne
peut pas sous peine de mort ou de déchéance,
s'assimiler à la science ou à la morale. Elle
n'a pas la vérité pour objet, elle n'a qu'elle-même*). Baudelaire nói trái nghịch với lẽ
tự nhiên. Sở dĩ thơ văn được phong phú dồi
dào, phát triển hết cả anh hoa huyễn bí, và
vượt lên những tầng biên giới tân kỳ, mới
lạ cũng nhờ khoa học điểm chuyết cả. Còn
luân lý, là tiêu chuẩn cho văn thơ, không có
nó thì thơ văn chẳng còn ra cái mùi mẫn gì
nữa. Nếu để thơ trọi một mình, thơ sẽ lạt

léo, vô duyên, không có phong vị gì nữa.
Baudelaire thuộc về phái vô thần, nên
không tin có Chân Lý, không nhận Chân
Lý làm tiêu chuẩn cho văn thơ. Còn Tri
phải lấy Đức Chúa Trời làm Chân Lý, làm
tiêu chuẩn cho văn thơ. Văn thơ không
phải bởi không mà có.

Quy Nhơn Juin 1939,

КНАО КНАТ

КАНОКИЯ

Tôi là một tên khốm khỉ, không có

TÔI đòi cao lương, mỹ vị của ngưởi
đạo ngày xưa.

Thì trăng gió đèn cho tôi muốn hộc hào
quang.

Tôi cầm đèn lại cho yên nguyên khí bậu,
nhưng mà khúc sinh ca đời Nghiêu Thuân
còn đồng vọng trong pho sách, trên trang
giấy tài hoa.

• •

Mùa thương nhớ dậy khắp phương trời,
miệng luỡi tôi sao không thèm khát máu
thanh xuân ?

Tôi từ trong chiêm bao đi ra, đi về thuyền
ở bên trăng cõi độ. Nước mắt khóc vì người
lạ không biết tuổi trân châu. Buồn đòn lại
từng đống, đừng có ai dám cho ai biết là

40 CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG

bao nhiêu, bởi trí tôi chưa thỏa.

Lòng cô liêu làm chi tìm được một mùa xuân ấm áp ? Và bao lần tư tưởng bay đi rồi, mong chi níu lại để thương thăm ?

Tuồng hát đêm qua, sao không thấy Quan Công phò nhị tàu ? Cho tôi mong đến ngày sum hiệp của thơ trăng ?

Chao ! mong thi xa, tình thi rộng, biết làm sao xin với lượng trời đây !

TÌNH

THE HISTORY OF THE
CIVILIZATION OF THE
AMERICAN INDIANS

BY JAMES FENIMORE COOPER

IN FIVE VOLUMES

WITH AN APPENDIX OF

ESSAYS AND NOTES

BY JAMES FENIMORE COOPER

IN FIVE VOLUMES

WITH AN APPENDIX OF

ESSAYS AND NOTES

BY JAMES FENIMORE COOPER

IN FIVE VOLUMES

WITH AN APPENDIX OF

ESSAYS AND NOTES

BY JAMES FENIMORE COOPER

IN FIVE VOLUMES

WITH AN APPENDIX OF

ESSAYS AND NOTES

BY JAMES FENIMORE COOPER

IN FIVE VOLUMES

WITH AN APPENDIX OF

ESSAYS AND NOTES

BY JAMES FENIMORE COOPER

IN FIVE VOLUMES

WITH AN APPENDIX OF

ESSAYS AND NOTES

TÌNH-cảm !
Tình-hoài ?
Tình ơi là tình !
Tôi say tình cũng như tôi say trăng, say
người thực-nữ, say kinh cầu-nguyễn, say
trời tương-tư...

Tình không những châu-lưu trong khí
huyết của hồn tôi, tình còn lưu lộ ra làn da
nóng-nóng, bỗng đào như trứng gà so. Tình
còn trút ra ở đầu mày, cuối mắt, dâng môi.
Và thiết tha chua, lời nói băng hơi thoi đã
bối rối vì mê...

Tình dồn lên giấy trăng: ý tôi bỗng rung
rung và đọng lại dây như trăng đọng ở
dưới cầu.

Tình thoát ra ở điệu nhạc mênh-mang
trong bờ bến của chiêm bao, yếu đuối,
run-rẩy trước làn gió ngọt ngào.

Tình tiết ra theo tiếng hót của chim non,
phối hiệp với sóng điện không-gian.

Tình còn nuôi mãi trong nguồn ánh sáng
thiêng-liêng và những sợi tơ thanh-khí
của đêm hào hoa còn run lầy lèy vì tức-
tối không nói được ra lời.

Và đây là giòng nước cuốn khúc ly tao, có
ai biết là tình đang man mát ?

Ôi chao ôi ! thơ tôi bay cao chót vót quá
lâu dài nước mây, là tình tôi đang phơi-
phóri. Đừng có ai đi trong nguồn hương
mà và nhầm hồn phách của tôi !...

Tôi làm mất tình rồi, chứ tôi đang kiểm
đây. Không biết những tiếng hát đầu mùa
có gấp cùng chăng ?

Thôi thôi ! Đã có cô vãi non nào chặn
bắt tình tôi, đem về chùa đốt ra khói hương
thơm.

T H O

and the first time I have seen the old man's
handwriting and writing like that.

The handwriting is very good, and
the old man's handwriting is very good.

He has written a letter to me, and he has written
a letter to me, and he has written a letter to me.

OH T

The handwriting is very good, and the handwriting is
very good, and the handwriting is very good.

He has written a letter to me, and he has written a letter to me,
and he has written a letter to me, and he has written a letter to me.

He has written a letter to me, and he has written a letter to me,
and he has written a letter to me, and he has written a letter to me.

The handwriting is very good, and the handwriting is
very good, and the handwriting is very good.

The handwriting is very good, and the handwriting is
very good, and the handwriting is very good.

The handwriting is very good, and the handwriting is
very good, and the handwriting is very good.

Ai nói vườn trăng là nói vườn mơ.
 Ai nói bến mong là nói bến tình.
 Người thơ là khách lạ đi giữa nguồn trong
 trèo.

Trên đầu người là cao cả, vô biên và vô
 lượng, xung quanh người là mơn trớn với yêu
 đương vây phủ bởi trăm giây quyến luyến —
 Làm bằng êm dịu, làm bằng thanh bai... Gió
 phương名师 dâng đưa người đến bờ xa lạ, dâng
 trinh tiết và dâng thanh sắc. Người dừng lại để
 hái những lá tinh hoa. Người nín lặng để mà
 nghe tiếng trăng reo vang vang như tiếng chau
 bán vỡ lở. À, ra người cũng dại dột hốt vàng
 rơi bọc trong vật áo.

Trí người đã dâng cao và thơ người dâng cao
 hơn nữa. Thị ra người đang say sưa đi trong
 mơ ước, trong huyền diệu, trong sáng láng và
 vượt khỏi ra ngoài hồn linh.

Tôi làm thơ ?

— Nghĩa là tôi nhẫn một cung đàn, bấm một đường tơ, rung rinh một làn ánh sáng.

Anh sẽ thấy hơi đàn lắc lư theo hơi thở của hồn tôi và chìm theo những sóng điện nóng ran trút xuống bởi năm đầu ngón tay uyển chuyển.

Anh sẽ run theo khúc ngân nga của tơ đồng, sẽ để mặc cho gai âm rèn rỉ nuối không ngưng

Và anh sẽ cảm giác lạ, nhìn không chớp mắt khi một tia sáng xôn xao tại có vì sao vỡ. Những thứ ấy là âm điệu của thơ tôi, âm điệu thiêng liêng tạo ra trong khi máu cuồng rèn vang dưới ngòi bút.

Tôi làm thơ ?

— Nghĩa là tôi yểu đuối quá ! Tôi bị cảm dỗ, tôi phản lại tất cả những gì mà lòng tôi, máu tôi, hồn tôi đều hết sức giữ bí mật.

Và cũng nghĩa là tôi đã mất trí, tôi phải điện.

Nàng đánh tôi đau quá, tôi bật ra tiếng khóc, tiếng gào, tiếng rú. Có ai ngăn cản được tiếng lòng tôi ?

Tôi đã sống mãnh liệt và đầy đủ. Sống bằng tim, bằng phổi, bằng máu, bằng lết, bằng hồn. Tôi đã phát triển hết cả cảm giác của tình yêu. Tôi đã vui, buồn, giận, hờn đến gần đứt sụt sống.

* * *

Thôi mời cô cứ vào...

Ánh sáng lạ trong thơ tôi sẽ làm cho gò má cô đỏ ửng. Và một khi cô đã vào là cô sẽ lạc, vì vườn thơ tôi rộng rinh không bờ bến. Càng đi xa là càng ớn lạnh...

Tựa « Thơ điên »

1938

ex

o n s

လုပ်ချောင်းမှာ သိန်းပါ၏ အရွယ်အစား ၁၇၁၈။
လုပ်ချောင်း၏ အရွယ်အစား ၂၁၀၆။ ဒုတိယ လုပ်ချောင်း၏
အရွယ်အစား ၁၇၃၅။ အောက်တော်းမှာ ပုံစံ မြန်မာ ၁၇၁၇
မှာ ဖော်ပြန်ထဲမှာ အတွက် အမြတ်ဆုံး ဖြစ်ပါသည်။

မြန်မာ အမြတ်ဆုံး ပုံစံ မြန်မာ ၁၇၁၇
မှာ ပုံစံ မြန်မာ ၁၇၁၇ အမြတ်ဆုံး ဖြစ်ပါသည်။
ပုံစံ မြန်မာ ၁၇၁၇ အမြတ်ဆုံး ဖြစ်ပါသည်။ မြန်မာ ၁၇၁၇
မှာ ပုံစံ မြန်မာ ၁၇၁၇ အမြတ်ဆုံး ဖြစ်ပါသည်။

မြန်မာ ၁၇၁၇
၁၇၁၇

R A ĐƠI

1870-1881

C

CHO mầu lên / đồn ánh nguyệt vào đây...
Lời thơ ta sẽ sáng trưng như thát bão. Tình
cảm ta sẽ nóng ran như mặt trời. Ý túc ta sẽ cao
cường hơn ngọn núi.

Lạy Chúa Trời tôi ! Hãy ban cho tôi hằng hà
sa sõ là sự linh, sự cả... Thơ tôi sẽ rực rỡ, rất
đẹp, rất nồng, trọng vọng như tai hoa, cao sang
như nhẫn đức, chói chan vô vàn pi ước lộc...

Ôi ! Trời hạo nhiên đây không phải là công
trình chau báu của Người sao !

Lòng vô lượng đây không do phép tắc mầu
nhiệm của Đǎng Vô-thi Vô-chung ?

Đưa ra, nào là nhạc thơm, hương gấm, mộng
ngọc và hoa trinh bạch, đàn lý tao, tranh tuýet
phẩm...

Đưa ra, nào là gió chia biệt, trăng đoàn viên,
chim từ chêng, mây giang hồ và nõo là trời
thanh sương, lòng nhũ hương, nèm mộc dược.

Vẫn là chưa bùa, chưa đã, chưa người được
chi muôn sao ! ..

Phải mời cho được Xứ-nan-Thiên ra đời...

Bình an cả và thiên hạ...

Vì chưng muôn xuân là lương thực ngọt ngọt,
 mĩ vị, ánh xuân là nguồn thơm tho,
 tinh khiết, khí xuân là mạch trường sinh bất tử,
 tình xuân là cung cầm nguyệt mê ly, tuổi xuân
 là Ngọc-như-Ý, tên xuân là Dạ-lan-Hương.

Và xuân là phong vị thái hòa của năm muôn
 năm, trời muôn trời, chầu lưu trên thượng tầng
 không khí, bàng bạc cả giải Hà-Sa, chen lấn vô
 tận hồn lao vật...

Loài người hãy tận hưởng một hơi cho đã
 ngán và cao rao danh Cha cả sáng.

Và loài người hãy cảm ơn Thi-nhân đã đỡ
 hết bao nhiêu nguồn máu lệ, đã từng uống mật
 đắng cay trong khi miệng vẫn tươi cười sặc
 sắng...

Hãy cầu nguyện bằng trăm kinh mây gió.

Hãy dâng cho một tràng chuỗi trăng sao...

Thi-nhân sẽ vừa say xưa, vừa điên cuồng, ợc
 ra từng búng thơ sáng láng, phương phi như
 một mùa Xuân-như-Ý.

Sau Thiên Chúa giáng sinh 1939 *năm

Viết tại Qui-Nhơn trong một ngày rất
 say, rất dài và rất nhớ, rất thương

LA PURETÉ DE L'ÂME

БИБЛІОТЕКА

ANGES du ciel, anges de Dieu, anges de paix et de gaîté, apportez-moi une couronne.

Je veux me baigner dans l'océan de lumière et d'amour divin.

Car ici-bas s'accomplissent des miracles qui tiennent les hommes muets d'admiration en contemplant l'œuvre mystique du Très Haut.

Anges du ciel, anges de Dieu, anges de paix et de gaîté, voyez vous cette lueur diaphane qui se précise, cette blancheur de neige, cette forme immaculée, cette âme apparue au monde ?... Je crois dès le premier abord que c'est l'esprit des saints, la poésie la quintessence de la prière, qui au lieu de s'exhaler en parfum et en éther, prend la modeste résolution de se faire créature ?

Anges du ciel, anges de Dieu, anges de paix et de gaîté, applaudissez : car ce sont

les Mères et les Sœurs de Saint François l'Assise qui descendent au monde pour calmer les douleurs et les peines des faibles mortels, des malades et des lépreux tels que nous sommes.

Je veux chanter des louanges, me désaltérer de leurs douces paroles quand elles chantent : Hosanna ! Hosanna !

Je veux toujours admirer cette blancheur immaculée, cette fraîcheur, cette lumière, car tout cela est l'emblème de la

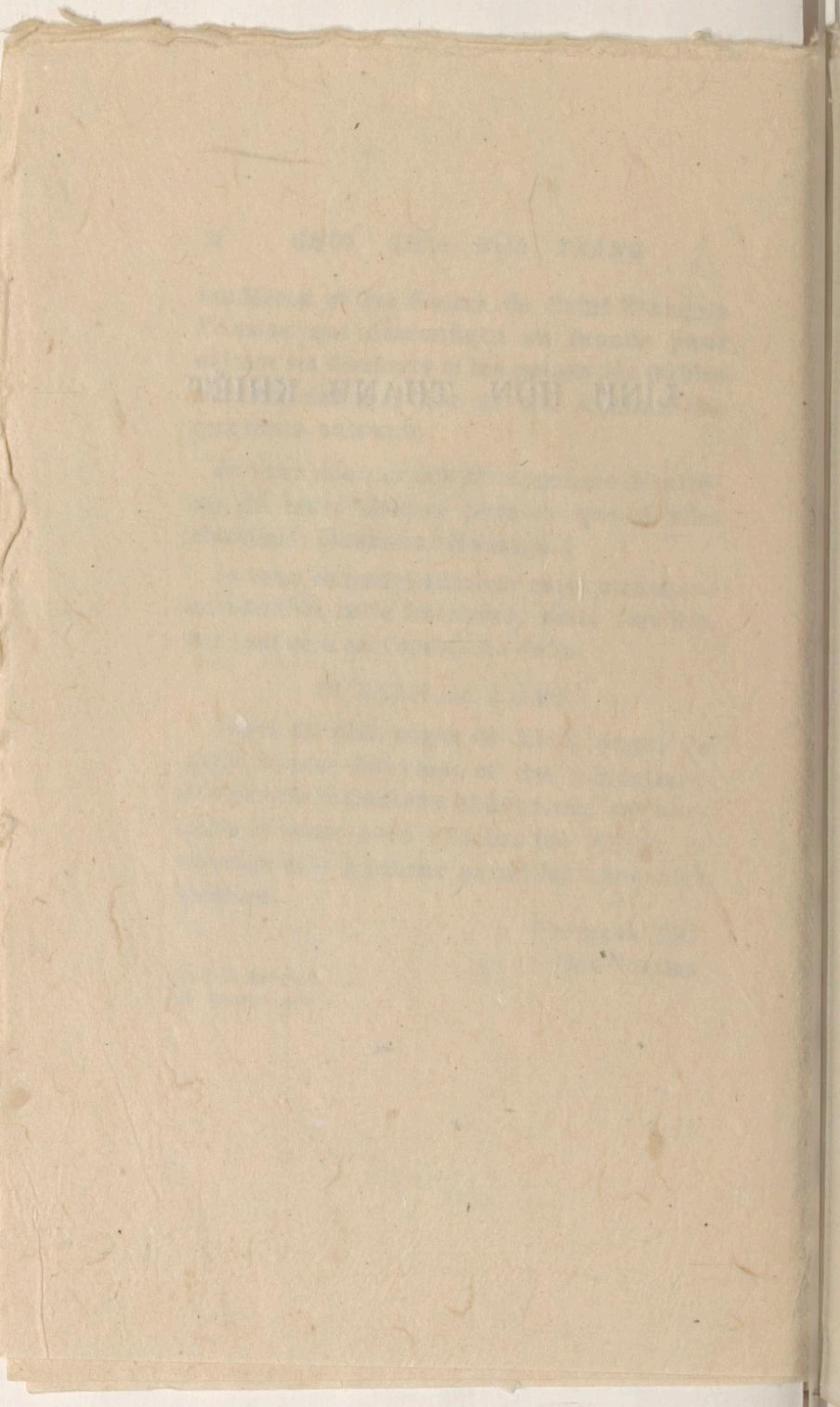
PURETE DE L'ÂME

Anges du ciel, anges de Dieu, anges de gaîté, lancez des roses et des nénuphars, des chants mélodieux et des notes embaumées et versez avec effusion les vertus, le courage et le bonheur parmi les servantes de Dieu.

François TRÍ
Déo Gratias

Nuit de Mercredi
24 Octobre 1940

LINH HỒN THANH KHIẾT



H

ỒI các thiên thần, thiên thần của
Chúa, thiên thần bình an và hoan lạc, mang
cho tôi xin một tràng hoa.

Tôi muốn tâm trong đại dương ánh sáng,
trong bến bờ kinh mếu thiêng liêng.

Nhiều phép lạ bởi trời đưa xuống, người
thể giao ngõa ngào vì cảm mộ khi quan
chiêm công trình thầm bí Đáng Tối Cao.

Hỡi các thiên thần, thiên thần của Chúa
thiên thần bình an và hoan lạc, có thấy
chỗ ánh hào quang tỏ dần, màu sắc trắng
tuyết, hình thể đồng trinh, linh bồn hồn
hiện giữa loài người?... Lòng vội ngỡ là hồn
â-thanh, thơ, tinh túy nguyệt cần — đáng
bốc lên thành hương thơm, thanh khí, mà
xuống trần gian chịu kiếp làm người!

Hỡi các thiên thần, thiên thần của Chúa,
thiên thần bình an và hoan lạc, hãy hoan
hộ các Mẹ và Chị dòng thánh Paan-xi-cô
xuống giữa loài người mà an ủi cho chúng

tôi, những kẻ trầm luân yếu đuối, bệnh tật, hủi phung.

Tôi muốn cao ngâm những lời ca ngợi đầm khát khao trong suối ngọt ngào khi Chị, Mẹ cất tiếng hát : Chúa cứu tôi ! Chúa cứu tôi !

Tôi muốn trọn đời ngưỡng mộ vẻ trắng trong nguyên vẹn, nguồn tươi, ánh sáng, thơ vì tất cả đây là hình tượng của

LĨNH HỒN THANH KHIẾT

Hỡi các thiên thần, thiên thần của Chúa, thiên thần bình an và hoan lạc, hãy tung hoa hồng, hoa súng, tiếng hát thanh tao, hơi nhạc đầm hương và tươi tràn trề đức hạnh, can đảm cùng hạnh phúc xuồng cho những người hầu Chúa.

Phan-xi-cô TRÍ

Cám tạ Chúa

Đêm thứ tư

24 octobre 1940

CHIÈM BAO VỚI SỰ THỰC

CHEMIE - BIO - MED. SCHULE

KHI ngồi bút của tôi đã thẩm nhanh
những ý nghĩ cao-cường, truyền sang bởi
điện tinh-truyền của trí tuệ, tôi phơi lên
mảnh giấy thanh sạch này những tình-cảm
nóng ran, tràn-trề và thơm lựng. Hồi quý-
nhân, người có nghe thấy điều gì mới lạ,
tinh-khôi, reo lên, hiện lên, và sứ linh tư
tưởng của người? Người cảm giác ra làm
sao! Hay là mắt người đã no rỗi, tai người
đã đầy hơi khoái-lạc, thần-trí người đã mè-
man, người linh tinh đẽ phân biệt màu sắc
và âm thanh của sự vật. Người thấy gì
trong ánh sáng? Một chất cao-quý thanh
khiết trắng hơn hàm răng của người gái
đẹp? Người nghe rõ những gì trong giai
âm vừa thoảng? những tiếng run run, van-
lơn, nồng như hơi thở của xuân xanh? Hay
là tiếng vỡ-lở của những ngôi sao sáng lấp?

• •

66 CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG

Như có ma lực vô song xô tôi đến bờ huyễn diệu. Đêm nay là một đêm hào-hoa nên mùa trăng bát ngát, giờ bốn phương thời không cầu nguyện nữa mà lòng tôi rực lên cảm-hứng.

Hãy là hơi khói càng nhẹ, hơi trăng càng trong thi hơi thở của tôi càng thơm-tho không khác một mùi hương ! Nếu tôi lấy làm lạ, át là tôi phải tự giảng : đang khi trăng, sao, mây khói dần cao hòa-hợp thành khi bao nhiêu, tôi không thở bằng phổi nữa, tôi thở bằng hơi thở tinh-sạch của hồn tôi... Hơi thở ấy góp cùng muôn hơi đầm-thắm sẽ chau-lưu khắp bầu thế-giới và chung quanh tôi dẫu gần-gũi bay bao la đều nhuận một màn sắc phiêu-diều. Nhỡn tuyến đưa tôi đâu, cũng gấp chói lói, cũng gấp hào-quang. Nên trí tôi rất ngọt, miệng lưỡi tôi không phải bối-rối nhưng tựa hồ như mới nếm xong khi vị thánh-tao của muôn diệu nhạc, của muôn mạch tinh-trai trẻ. Tôi hứng lấy và nhận lấy ở trong

hỗn muôn ý tú và muôn thanh sắc của trời
mộng xa xưa.

Ngoại-Cảnh đã xâm lấn xác thịt và linh-hồn tôi. Bao nhiêu là tinh anh của non sông đều xông vào tôi rút hết tinh-tiết của tôi. Tôi có thể bảo đây là một lối thần-giao cách-cảm, mà ngoại-cảnh hay thâm-tâm đồng xáo-động, bởi giây khoái-lạc vô-ngần. Và có thể say-mê đến điên dại bắt chước Lý thái-Bạch đại-la-liên vồ trăng trên mặt nước.

Từ sự thực đi tới bào-ánh từ bào-ánh đi tới huyền-diệu, và từ huyền-diệu đi tới chiêm bao. Mông lung đã trùm, lên sự vật và cõi thực, bị ánh sáng của chiêm bao vây riết...

Bây giờ tôi đó tôi thử có nhận được tính cách của giây phút này không, và tôi ở trong cảnh thực hay là đương bị hâm giữa rùng vây của chiêm bao ?

Tôi gặp rất nhiều người lạ — cũng như tôi chưa từng thường-thức những mùi hương quý-trọng. Ở chỗ này — không biết là ở chỗ nào. Có đều tôi nhận thấy từ hoa cỏ tới gió trăng đều im-lặng, trầm-ngâm, ít khi lay động... Song le trăng vẫn sáng, hoa vẫn thơm, cỏ vẫn tươi và trí tôi vẫn tinh-anh... Cỏ khi thăn phách của tôi đến rã-rời-đê-mê vì đột-nhiên có đôi-môi của người đàn-bà nào cọ sát vào môi tôi... Tôi cảm thấy sự khoái-lạc vô biên cũng như tôi cảm thấy sự sợ-hãi vô cùng một khi tôi phải con thú dữ ở đâu vồ lấy. Và cũng như tôi cảm thấy sự buồn, thương, tiếc lúc người tôi, âu-yếm mà bỗng nhiên có sức mạnh gì vượt đến europe-mắt hoặc bị một tiếng vang gì đến phá đám. Sự hồi phục của thăn-trí một cách bất ngờ ấy, tức là lối cắt đứt mạch máu, cắt đứt đường gân môi giới giữa hai cảnh: mộng và thực. Bây giờ tôi là chủ quan rồi, vì tôi vừa thoát-ly ra khỏi cực-lạc-sợi toàn thân tôi rung động như một sợi đường tờ.

CHIỀM BẠO VỚI SỰ THỰC 69

Tôi vừa tỉnh giấc chiêm bao, mà tôi vẫn không tin, vẫn còn ngờ vực. Hình như khứu giác của tôi nhận thấy một thứ mùi gì rất mới, rất nồng và rất gắt... Tôi ở cách thành-mộng bao xa ? Không, khít bên tôi đây, nhưng làm sao tôi không đi tới được nữa. Và tôi cũng không rõ được bằng đòn tay như tôi đang ghi chặt cái gối bông dây Mộng tàn rồi, nghĩa là mộng biến đi, nhưng điều tôi vừa thoáng thấy toàn là huyền hoặc cả ? Có lẽ nào ! Tôi đã thấy thực như đã thấy sự sống của tôi. Nhưng phút giây trong sáng đây không phải là phút giây mê sảng nữa. Có ai nhận thấy hai hàng nước mắt rưng rưng của tôi không ?

Chiêm bao rã-rời trong khi ánh sáng sự thực đợi tới. Bây giờ ngoại cảnh và nội tâm

diều hòa, run lên như những nhịp tiêu-thiếu thanh bai... Tôi cảm thấy hồn tôi mất đi một nửa, và tôi đương sống trong sự mơ-hồ ..

Có hay không, hư hay thực là những huyền ảnh chập-chờn trước mắt. Nếu Đường-Minh-hoàng phục-sinh, chắc cũng rỉ tai tôi mà nói cái chuyện lên chơi cuang trăng với chuyện xuống âm-tỷ gặp Dương-quí-Phi là có thực. Tôi cũng tin là có chứ sao !

Và tôi sẽ kỹ thuyết minh một cách rất nhà phật là sắc cũng như không, chết cũng như sống, gần cũng như xa và hư cũng như thực...

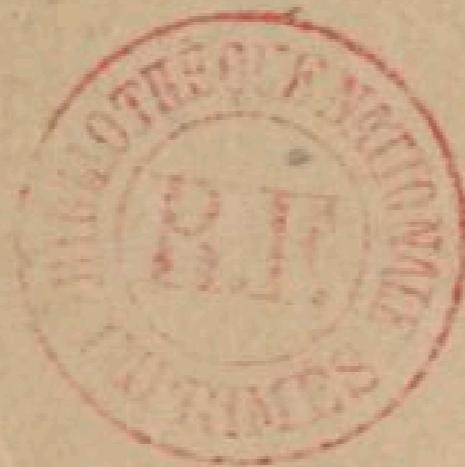
Những điều phản trái ấy đâu thể nào, cũng có liên-lạc, mật-thiết và thông cảm với nhau.

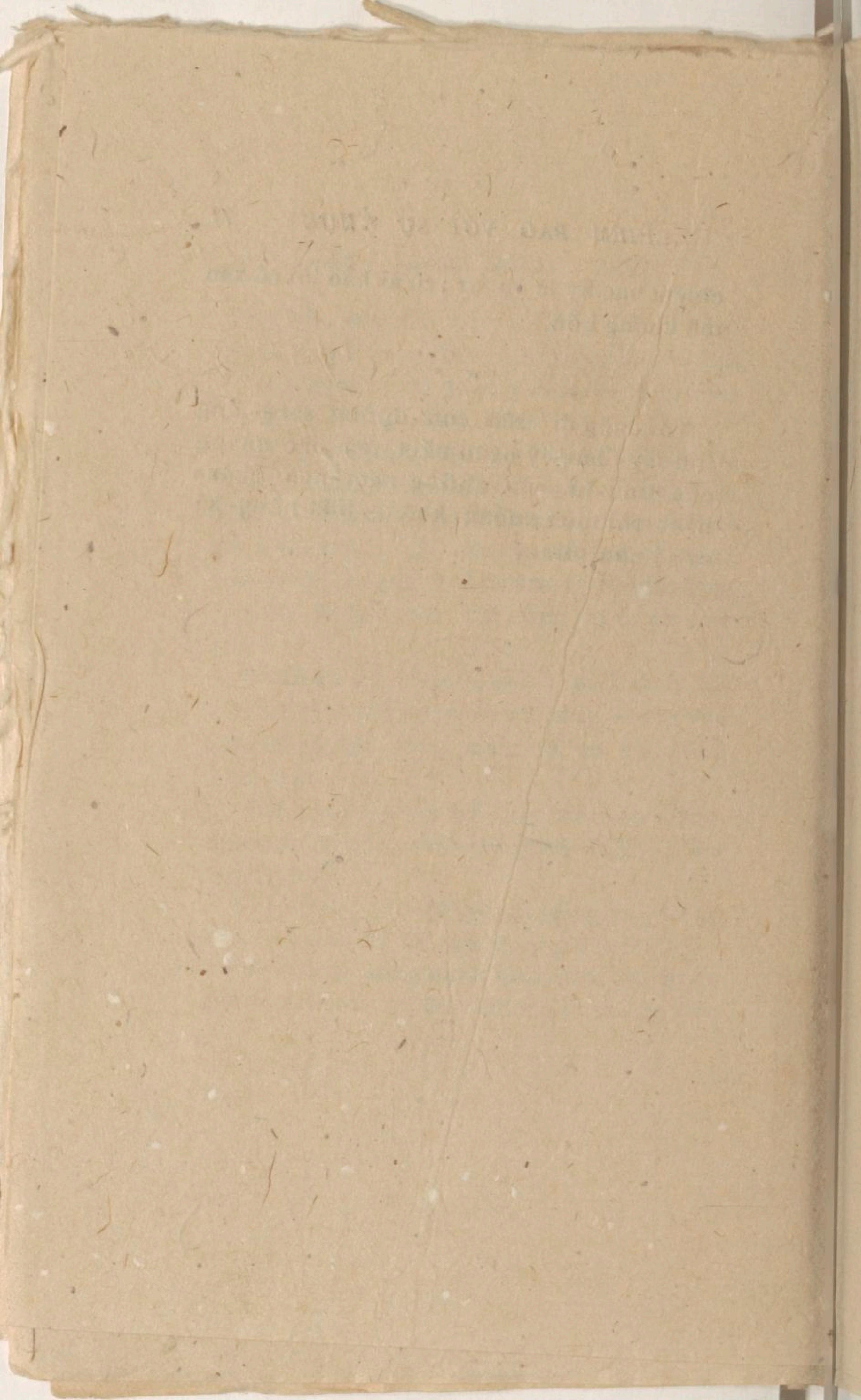
Xác tôi đây là một lý-luật cứng cáp về sự thực, và hồn tôi tôi thuộc về giới vô vi.

Tôi đương sống ngày hôm nay. Mà ngày qua là một giấc chiêm bao. Có ai bảo là giấc

chiêm bao ấy là vu vơ ; có ai bảo tôi có xác
mà không hồn.

Tôi đang đi trên con đường sáng-láng
tìm lấy Chân-lý ngàn năm, mà hào quang
của tinh-tú, của những ngọc-nga, châu-
báu, trời tuôn xuống không biết hằng hà
sa số nào nữa...





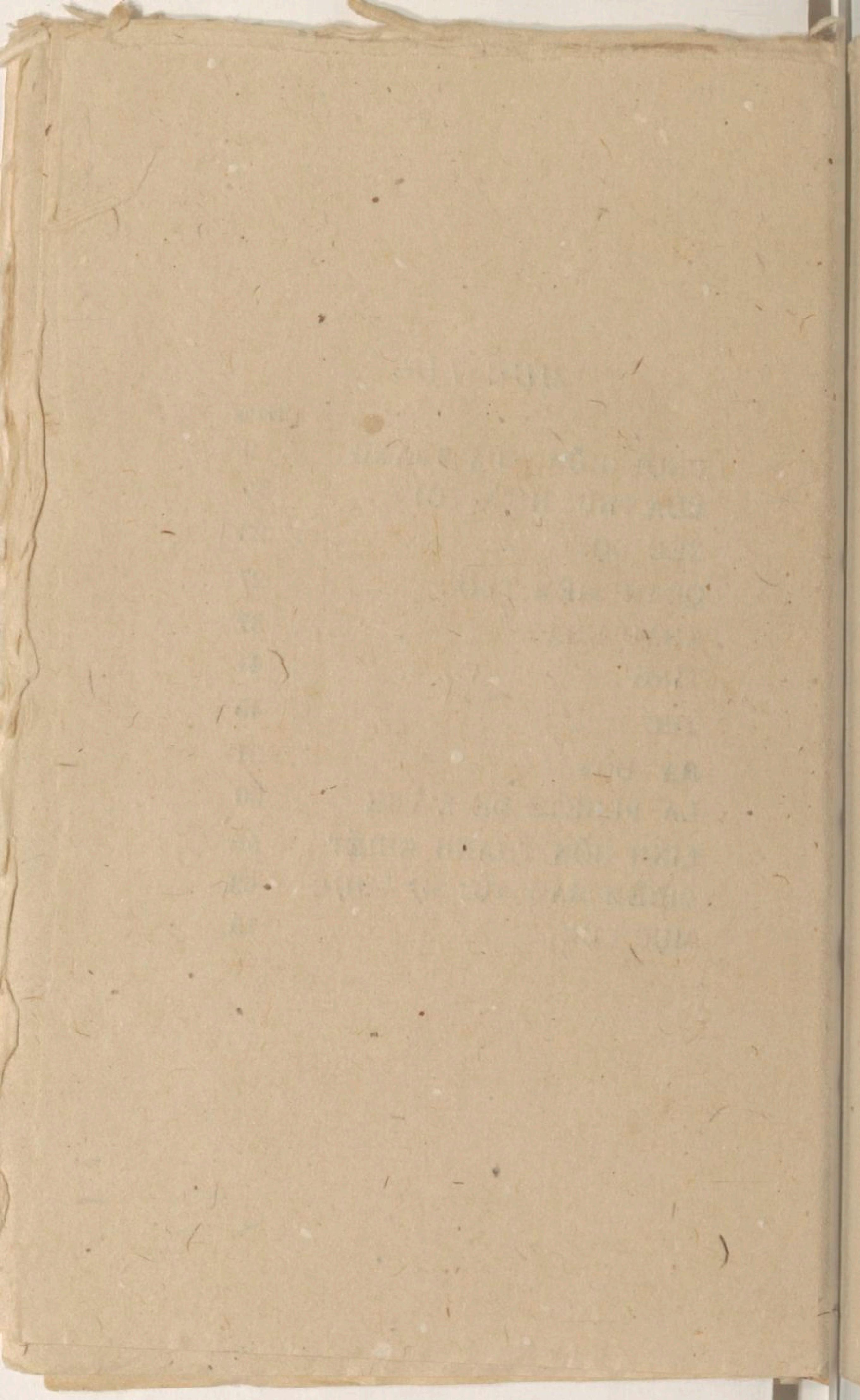
CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG

DR. J. R. HARRIS LIBRARY

MỤC LỤC

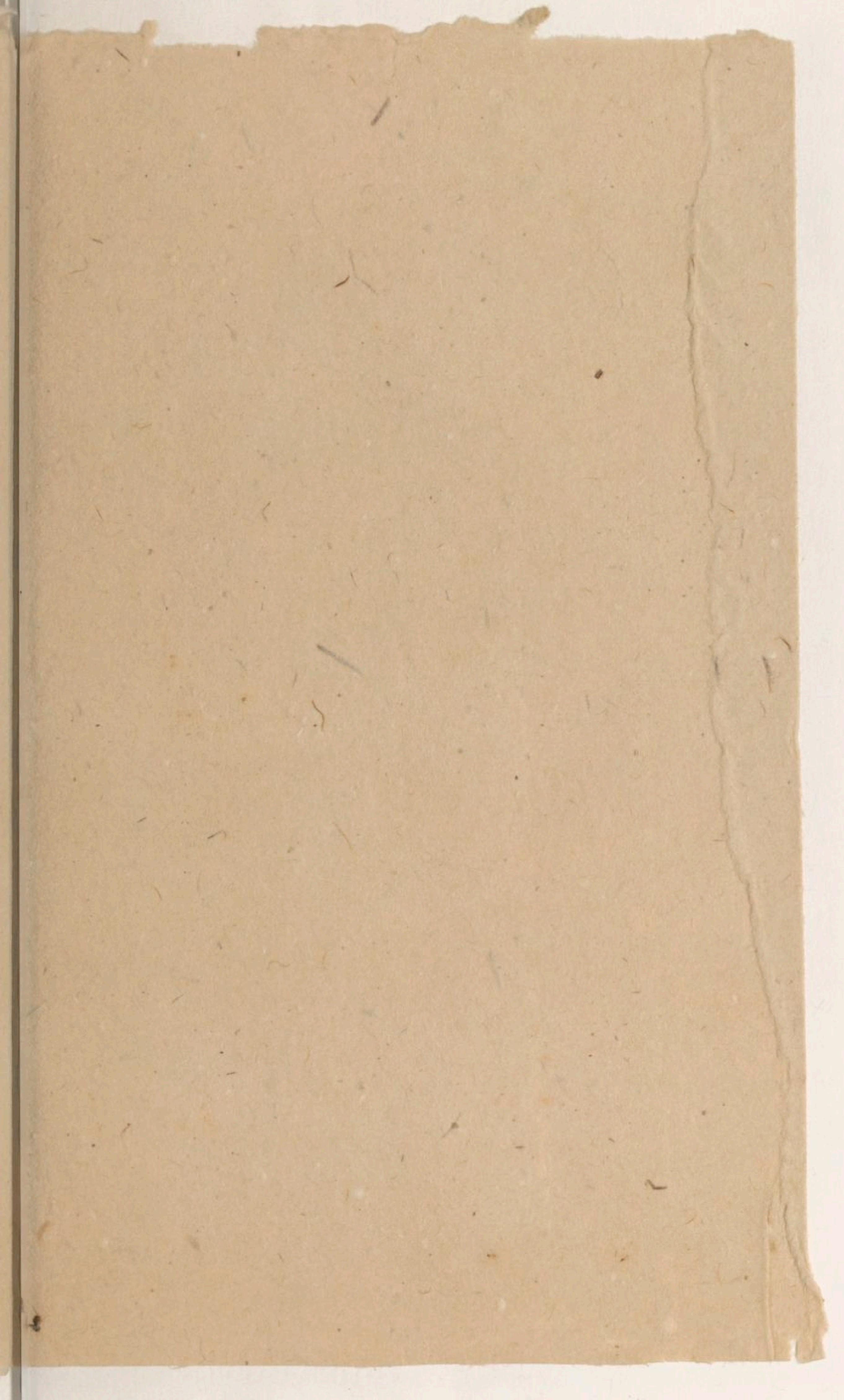
	Trang
CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG	9
MÙA THU CHƯA TÓI	17
KÊU GỌI	23
QUAN NIÈM THƠ	27
KHAO KHÁT	37
TÌNH	41
THƠ	45
RA ĐỜI	51
LA PURETE DE L'ÂME	50
LINH HỒN THANH KHIẾT	55
CHIÊM BAO VỚI SỰ THỰC	63
MỤC LỤC	75

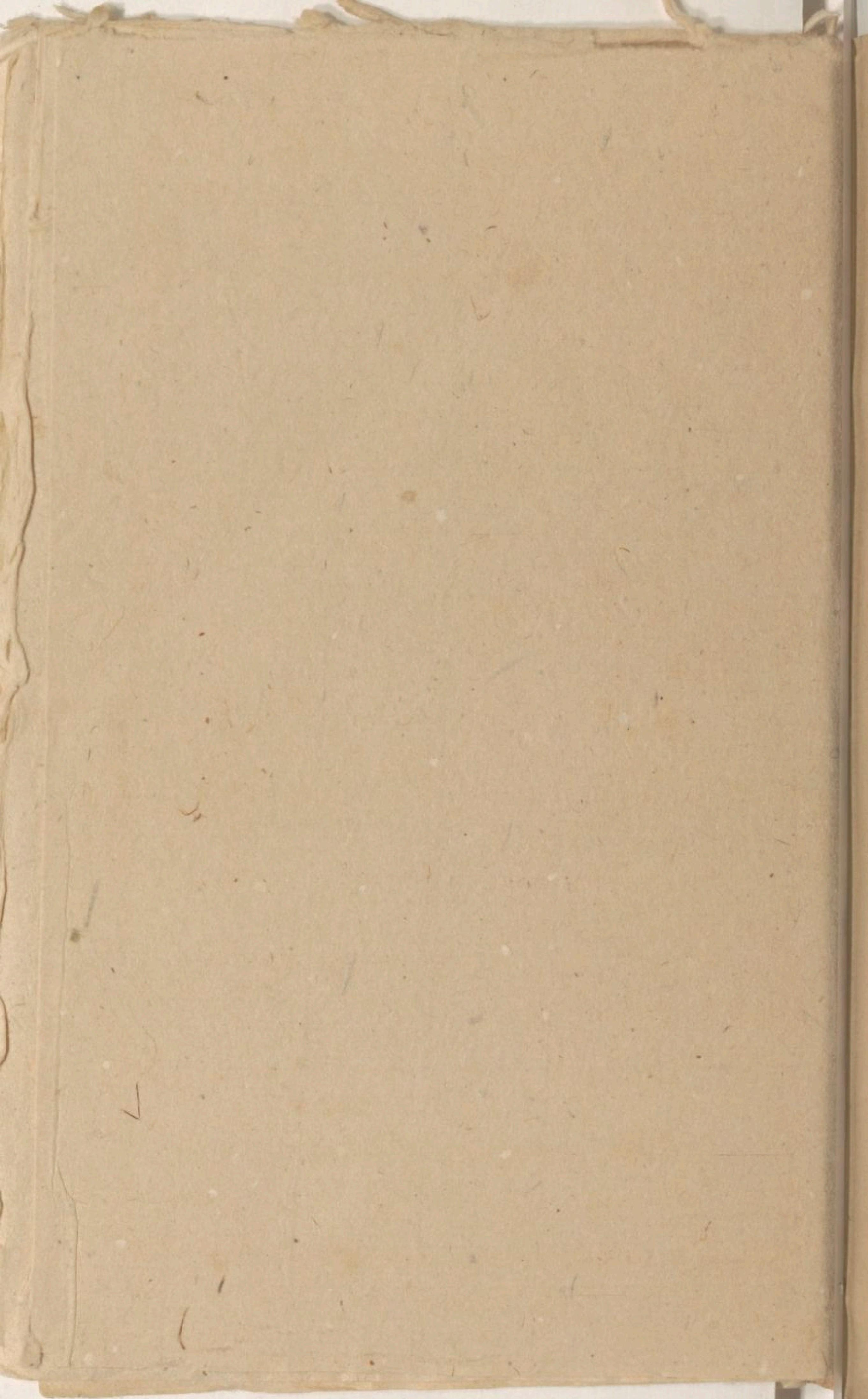




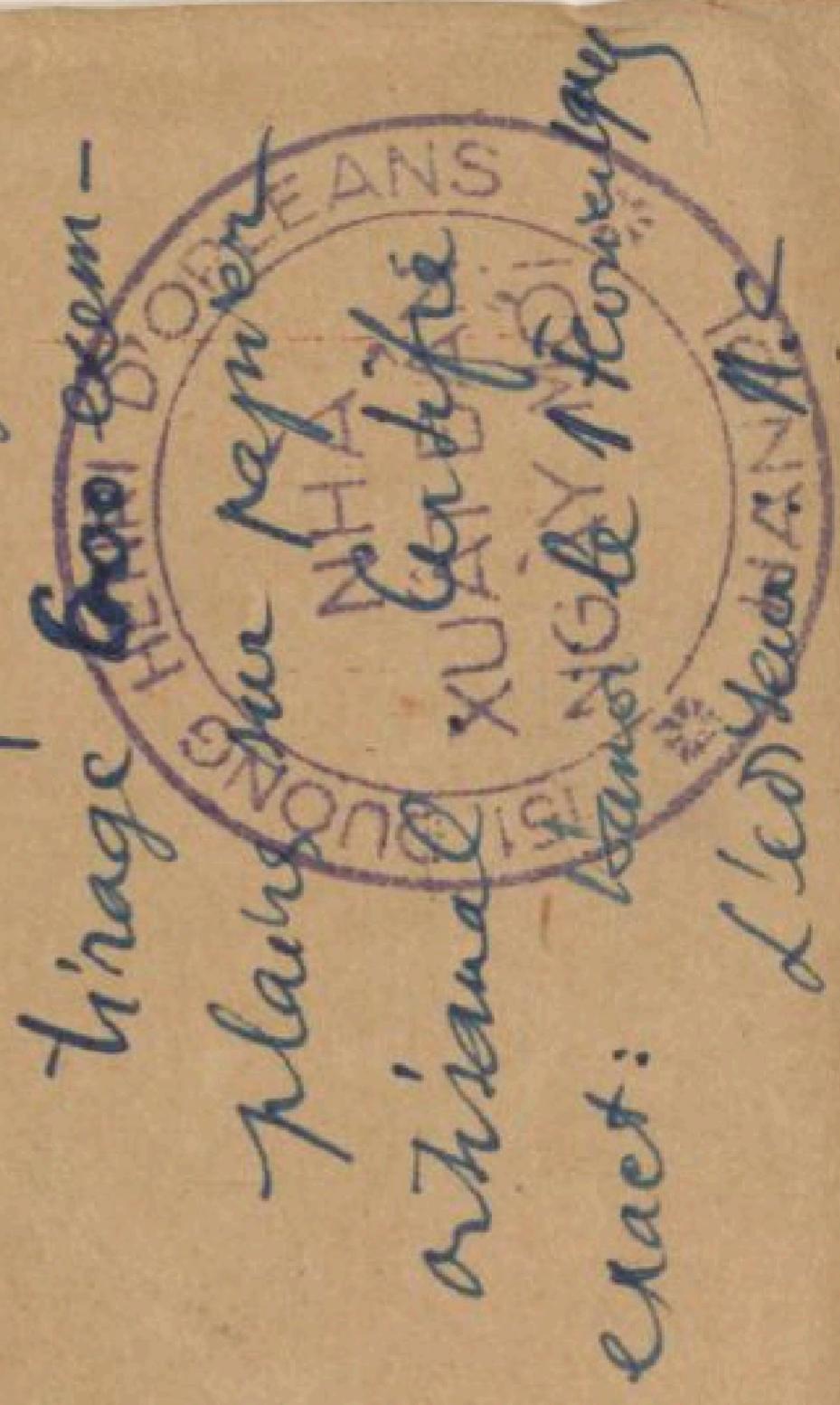
**CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG, TẬP
VĂN DI CẢO CỦA HÀN MẶC TỬ
DO NGÀY MỚI XUẤT BẢN — LẦN
IN NĂM M. CM. XL. IV NÀY LÀ
THÚ NHẤT, NGOÀI NHỮNG QUYỀN
TRÊN GIẤY BẢN TRĂNG, CÓ IN
THÊM 20 BẢN DÓ LỤA, 5 BẢN
ĐẶC BIỆT GỬA GIA ĐÌNH VÀ CÁC
BẢN CHÍ THÂN THI SĨ ĐÁNH DẤU
A. B. C. D. Đ. VÀ 15 BẢN CỦA NHÀ
XUẤT BẢN ĐÁNH SỐ TỪ I ĐẾN XV**

In xong ngày 10 Janvier 1944 tại
nhà in Ngày Nay Hà-nội. Giấy phép
số 365 ngày 19 tháng bảy năm 1943





Dépot légal :



NHÀ XUẤT BẢN NGÀY MỚI

GIÁM ĐỐC : NGUYỄN NGỌC CHƯƠNG

VŨ NGỌC PHAN

CHỌN BẠN TÌNH (*đã có bán*) — Y VÂN HOA —
TIÊU NHIÊN MỊ CƠ (*sắp xuất bản*)

HÀN MẶC TỬ

CHƠI GIỮA MÙA TRĂNG (*đã có bán*).

TÔ HOÀI

NHÀ NGHÈO (*đã có bán*)

NGUYỄN ĐỨC CHÍNH

THƯ CHO MỘT THANH NIỀN ĐỒNG THỜI (*sắp có bán*).

TÂN HOÀI

DƯ HƯƠNG (*cô văn*)

NGUYỄN TUÂN

NGHIỆP BÁO

MẠNH PHÚ TƯ

ĐẢO HOÀNG ANH — NGƯỜI CON MỘT.

ĐINH HÙNG

TRUYỆN LÒNG (*thơ*).

HOÀNG CĂM

KIỀU LOAN (*kịch thơ*).

TIẾU LANG

NẮNG ĐỎI CHIỀU — NHỮNG NGÀY VÀNG — TƯ
TƯỞNG VÀ MỸ THUẬT — PHÒ MÃ BẠCH VÂN.